

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYỀN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 59/2025/QĐST-HNGĐ

Cẩm Xuyên, ngày 12 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 77/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Phước A, sinh năm 1989

Địa chỉ: Tổ dân phố I, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1983

Địa chỉ: Tổ dân phố I, thị trấn C, huyện C, tỉnh Hà Tĩnh

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147, điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51; Điều 53; Điều 54; Điều 55; Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24; Khoản 7, Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Thị Phước A và anh Nguyễn Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Võ Thị Phước A và anh Nguyễn Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Võ Thị Phước A và anh Nguyễn Văn T thống nhất có 02 con chung là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 04/9/2013 và Nguyễn An B, sinh ngày 07/12/2017. Anh, chị thống nhất giao hai con Nguyễn Tuấn K và Nguyễn An B cho chị Võ Thị Phước

A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi con trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị A không yêu cầu anh T đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn T có quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền ngăn cản.

2.3. Về tài sản, nợ chung: Chị Võ Thị Phước A và anh Nguyễn Văn T thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Võ Thị Phước A tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh theo biên lai số 4853 ngày 30 tháng 5 năm 2025. Trả lại cho chị Võ Thị Phước A 150.000đ đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Hà Tĩnh;
- Viện kiểm sát huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THA DS huyện Cẩm Xuyên;
- UBND thị trấn Cẩm Xuyên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trương Thị Minh Hiền